

Hải Dương, ngày 12 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI ĐƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2001 của Thủ tướng Chính phủ
về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 1578/QĐ-BYT, ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban
hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013 của
Chủ tịch Quốc hội về tổ chức và hoạt động Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 19/2012/TT-BGDDT ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học
của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học công nghệ do Bộ Khoa
học và Công nghệ cấp ngày 27 tháng 12 năm 2017 cho trường Đại học Kỹ thuật Y tế
Hải Dương;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học Công nghệ & Hợp tác quốc tế,
Trưởng các khoa bộ môn, đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động nghiên
cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/ bà Trưởng các phòng, khoa, bộ môn, đơn vị trực thuộc
Trường, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định
này./.

Nơi nhận:

- HD trưởng (để báo cáo)
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo)
- Các đơn vị thuộc DHKTYTHD;
- Các Hội đồng khoa học;
- Các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN, HSV
- Lưu: VT, phòng QLHCN&HTQT.



QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-DHKTTHD ngày 10. tháng 9. năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, bao gồm: xây dựng và thực hiện kế hoạch nghiên cứu của sinh viên, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên, quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và cán bộ hướng dẫn.

Quy định này áp dụng đối với tất cả sinh viên, học viên của trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 2. Mục tiêu hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Nâng cao năng lực nghiên cứu và khả năng ứng dụng KHCN của sinh viên đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, góp phần phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

2. Tạo điều kiện cho sinh viên và học viên được làm quen, tiếp cận với công tác nghiên cứu khoa học, phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, đổi mới phương pháp học tập, hình thành năng lực tự học cho sinh viên, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, góp phần tạo ra tri thức, sản phẩm mới cho xã hội.

Điều 3. Yêu cầu về hoạt động NCKH của sinh viên

- Phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên;
- Phù hợp với nội dung chương trình đào tạo và một số đòi hỏi của thực tiễn xã hội;
- Phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ của nhà trường, không ảnh hưởng đến việc học tập chính khóa của sinh viên;
- Kết quả nghiên cứu có tính mới, tính sáng tạo, có giá trị khoa học và thực tiễn.

Điều 4. Nội dung hoạt động NCKH của sinh viên.

- Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc lĩnh vực được đào tạo và các lĩnh vực khác phù hợp với khả năng của sinh viên;
- Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, sinh hoạt khoa học, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ, câu lạc bộ khoa học sinh viên, các giải thưởng khoa học và công

nghệ ở trong, ngoài nước và các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của sinh viên;

3. Tham gia triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế;

4. Công bố các kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí, tập san, bản tin Khoa học kỹ thuật...

Điều 5. Điều kiện sinh viên được tham gia nghiên cứu khoa học.

Sinh viên được tham gia NCKH khi có đủ 02 điều kiện sau:

1. Điểm rèn luyện của học kỳ ngay trước thời điểm đăng ký tham gia NCKH từ khá trở lên.

2. Có giấy cam đoan đảm bảo thời gian tham gia học tập trong suốt quá trình nghiên cứu.

Điều 6. Nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên

1. Nguồn ngân sách nhà nước.

2. Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Trích từ nguồn thu hợp pháp của trường.

4. Huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Điều 7: Xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên

1. Hàng năm trường xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên dựa trên định hướng phát triển khoa học và công nghệ, nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp trường, nhu cầu thực tế của xã hội, bệnh viện và các cơ sở y tế thuộc lĩnh vực đào tạo của trường.

2. Kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên là một phần kế hoạch khoa học và công nghệ của trường, bao gồm các nội dung:

a) Xác định danh mục đề tài, giao đề tài, triển khai thực hiện đề tài và tổ chức đánh giá đề tài NCKH của sinh viên theo quy định của nhà trường.

b) Tổ chức hội nghị NCKH của sinh viên và các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của sinh viên.

c) Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

d) Tổ chức hoạt động thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên

Điều 8. Quy trình thực hiện đề tài NCKH của sinh viên:

1. Xác định danh mục đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên:

a) Trên cơ sở quy định của trường, giảng viên, cán bộ nghiên cứu và sinh viên đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học với khoa/bộ môn. Mỗi đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên do một người hướng dẫn. Số sinh viên tham gia thực hiện một đề tài không quá năm người, trong đó phải xác định một sinh viên là chủ nhiệm đề tài.

b) Hội đồng khoa học và đào tạo của khoa/bộ môn xác định danh mục đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Thời gian hoàn thành việc xác định danh mục đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên tại khoa/bộ môn vào tháng 9 hàng năm.

2. Xét duyệt đề cương đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên:

a) Trước ngày 30/9 hàng năm, các Khoa/bộ môn nộp biên bản họp HĐ khoa học và đào tạo khoa/bộ môn, danh mục đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên, dự kiến Hội đồng xét duyệt đề cương về phòng QLKHCN&HTQT để trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt đề cương.

b) Tất cả các đề tài NCKH của sinh viên do Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương chủ trì phải được thông qua Hội đồng xét duyệt đề cương nghiên cứu và khi cần thiết phải được thông qua Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y - sinh học.

c) Hồ sơ trình Hội đồng xét duyệt đề cương nghiên cứu gồm: Phiếu đề xuất danh sách đề tài của khoa, bộ môn (Phụ lục) và đề cương chi tiết (Phụ lục).

d) Hội đồng duyệt đề cương nghiên cứu có nhiệm vụ duyệt đề cương chi tiết, danh sách thành viên tham gia và tham mưu cho Hiệu trưởng duyệt cấp kinh phí cho đề tài.

3. Triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên:

a) Sinh viên triển khai thực hiện đề tài theo đề cương đã được duyệt.

b) Kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên được trình bày trong báo cáo tổng kết đề tài (Phụ lục).

4. Báo cáo tiến độ NCKH:

Đối với đề tài có thời gian từ lúc thực hiện đến khi kết thúc \leq 03 tháng không cần báo cáo tiến độ.

Đối với đề tài có thời gian từ lúc thực hiện đến khi kết thúc \leq 1 năm chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm gửi đến phòng QLKHCN&HTQT báo cáo tiến độ 01 lần khi nghiên cứu đã triển khai được $\frac{1}{2}$ thời gian thực hiện (Phụ lục).

5. Tổ chức đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên ở cấp khoa/bộ môn

a. Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên ở cấp khoa/bộ môn do Hiệu trưởng ký quyết định thành lập dựa trên đề xuất của khoa, bộ môn.

b) Hội đồng có nhiệm vụ nhận xét, đánh giá kết quả đề tài.

- Nội dung đánh giá đề tài:

+ Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài.

+ Mục tiêu đề tài.

+ Phương pháp nghiên cứu.

- + Nội dung khoa học.
- + Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế
- + Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài.
- + Điểm thưởng (nếu có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước).
- Xếp loại đánh giá đề tài:
 - + Các thành viên hội đồng đánh giá độc lập bằng cách cho điểm theo từng nội dung của phiếu đánh giá (Phụ lục).
 - + Căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng (theo thang 100 điểm) của các thành viên hội đồng có mặt, đề tài được xếp loại ở 5 mức: Xuất sắc: từ 90 điểm trở lên; Tốt: từ 80 điểm đến dưới 90 điểm; Khá: từ 70 điểm đến dưới 80 điểm; Đạt: từ 50 điểm đến dưới 70 điểm và Không đạt: dưới 50 điểm.
 - + Kết quả xếp loại được ghi trong biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên.

c) Căn cứ kết quả đánh giá của hội đồng, khoa/bộ môn xét chọn các đề tài gửi tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học tại Hội nghị NCKH sinh viên cấp trường.

Điều 9. Tổ chức hội nghị NCKH của sinh viên cấp trường

1. Nhà trường tổ chức Hội nghị Nghiên cứu Khoa học sinh viên với các nội dung sau:

- a) Tổng kết đánh giá hoạt động NCKH của sinh viên
 - b) Báo cáo kết quả các đề tài nghiên cứu do sinh viên thực hiện
 - c) Xét thưởng, công bố kết quả, trao thưởng cho các đề tài đạt giải thưởng sinh viên NCKH cấp trường và đề xuất các đề tài tham dự giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” do Bộ Giáo dục và đào tạo tổ chức.
2. Thời gian tổ chức hội nghị NCKH của sinh viên: Trước 15 tháng 6 hàng năm.
 3. Trường tổ chức các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của sinh viên như: Hội thảo khoa học, sinh hoạt học thuật, hội thi sáng tạo khoa học và công nghệ, câu lạc bộ khoa học sinh viên...

Điều 10. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn

1. Nhà trường tạo điều kiện cho sinh viên triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn từ các kết quả của đề tài nghiên cứu đã được nghiệm thu.
2. Chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ các cấp tạo điều kiện cho sinh viên tham gia thực hiện đề tài, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

Điều 13. Tổ chức hoạt động thông tin KH&CN của sinh viên

Trường tổ chức hoạt động thu thập xử lý, lưu giữ, phổ biến thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên bao gồm:

a) Xuất bản các trên bản tin kỹ thuật Y học, thông báo khoa học hoặc ký yếu đề tài NCKH của sinh viên.

b) Quản lý lưu giữ tất cả các đề tài NCKH của sinh viên sau khi đã nghiệm thu trong hệ thống thông tin – thư viện của trường dưới dạng các tài liệu sau:

- Báo cáo tóm tắt và báo cáo toàn văn đề tài: Bản in trên giấy (đóng quyển) và file điện tử.

- Các file điện tử của bộ công cụ thu thập số liệu, số liệu dưới dạng EPIINFO/ SPSS/ STATA... và bảng mã biến số.

c) Công bố kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên theo quy định hiện hành, đăng tải kết quả NCKH của sinh viên trên trang thông tin điện tử của trường.

Chương III

QUẢN LÝ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Điều 11. Nội dung quản lý hoạt động khoa học của sinh viên.

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên hàng năm.

2. Huy động các nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên.

3. Định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động NCKH của sinh viên, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 12. Quy định về chủ nhiệm đề tài và nhóm nghiên cứu của sinh viên

1. Sinh viên năm thứ 3 trở lên có kết quả học tập từ loại khá trở lên (căn cứ vào điểm trung bình tích lũy vào thời điểm đăng ký đề tài) được đăng ký chủ nhiệm đề tài và đề xuất thực hiện đề tài NCKH sinh viên.

2. Một sinh viên được chủ nhiệm không quá 01 đề tài cùng một thời điểm.

3. Nhóm nghiên cứu của sinh viên phải có từ 3-5 thành viên và có người hướng dẫn là giảng viên có chuyên ngành phù hợp.

4. Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên phụ thuộc vào chất lượng đề xuất của sinh viên và cân đối kinh phí hoạt động nghiên cứu khoa học hàng năm của Nhà trường.

Điều 13. Nhiệm vụ của khoa, bộ môn và các đơn vị quản lý trong các hoạt động NCKH của sinh viên

1. Nhiệm vụ của các khoa/bộ môn quản lý sinh viên

a) Tư vấn về định hướng và các biện pháp tổ chức, thực hiện các hoạt động NCKH của sinh viên thuộc Khoa/ bộ môn quản lý; chủ trì xét duyệt danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên theo từng năm học.

b) Đăng ký và tổ chức thực hiện kế hoạch NCKH của sinh viên được giao; theo dõi, chỉ đạo, bố trí lực lượng giảng viên hướng dẫn sinh viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH.

c) Phối hợp với phòng QLKHCN&HTQT, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các đơn vị liên quan tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học sinh viên, thi Festival, thi tìm hiểu kiến thức và các hình thức hoạt động khoa học khác; tổng kết đánh giá phong trào NCKH của sinh viên; xét và đề nghị khen thưởng sinh viên và giảng viên của Khoa/bộ môn có nhiều thành tích và đóng góp cho công tác NCKH sinh viên hàng năm.

d) Phối hợp với phòng QLKHCN&HTQT, phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Quản lý Công tác sinh viên thực hiện việc tính điểm rèn luyện, khen thưởng và ghi hồ sơ cho sinh viên có thành tích NCKH theo các quyết định khen thưởng các cấp và theo quy định của Trường.

2. Nhiệm vụ của Phòng QLKHCN&HTQT.

a) Tổ chức giao nhiệm vụ, triển khai thực hiện kế hoạch NCKH của sinh viên hàng năm; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ thời gian quy định

b) Tổ chức đánh giá và tuyển chọn các công trình NCKH của sinh viên dự thi; kết hợp với các Khoa/bộ môn và giảng viên hướng dẫn giúp sinh viên hoàn thiện các công trình được lựa chọn để tham gia dự thi trong và ngoài Trường.

c) Đề nghị và hướng dẫn thanh toán kinh phí NCKH cho giảng viên và sinh viên theo chế độ quy định về NCKH.

d) Quản lý, lưu trữ hồ sơ các đề tài NCKH sinh viên dự thi hàng năm.

e) Phối hợp với các Khoa, các đơn vị liên quan tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học sinh viên, tổ chức tổng kết, đánh giá phong trào NCKH của sinh viên, xét và đề nghị khen thưởng về công tác NCKH sinh viên.

3. Nhiệm vụ của các đơn vị liên quan:

Các đơn vị liên quan trong Trường có trách nhiệm phối hợp với Phòng QLKHCN&HTQT và các Khoa/ bộ môn tổ chức tốt công tác NCKH trong sinh viên:

a) Thư viện có nhiệm vụ giới thiệu, cung cấp tài liệu cho sinh viên thực hiện đề tài NCKH, lưu trữ và giới thiệu kết quả NCKH của sinh viên đến bạn đọc.

b) Phòng Công tác HSSV có nhiệm vụ phối hợp với Phòng QLKHCN&HTQT, các Khoa/bộ môn quản lý sinh viên thực hiện tốt công tác tính điểm rèn luyện, khen thưởng và ghi hồ sơ cho sinh viên có thành tích trong NCKH theo các quyết định khen thưởng.

c) Phòng Quản lý Đào tạo có nhiệm vụ cộng điểm thưởng vào điểm trung bình chung học tập cho các sinh viên đạt Giải thưởng “Sinh viên NCKH” cấp Bộ Giáo dục và đào tạo hàng năm theo văn bản đề nghị của phòng QLKHCN&HTQT.

d) Phòng Tài chính kế toán có nhiệm vụ thanh toán kinh phí nghiên cứu cho cán bộ giảng viên và sinh viên theo chế độ quy định hiện hành.

e) Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên có nhiệm vụ phối hợp tổ chức, tuyên truyền, động viên sinh viên làm tốt nhiệm vụ NCKH.

f) Các đơn vị có liên quan khác tùy theo chức năng và nhiệm vụ có trách nhiệm tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên NCKH theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

Điều 14. Quản lý tài chính

1. Quy định về việc hỗ trợ tài chính cho đề tài NCKH của sinh viên

Dựa trên đề xuất của Hội đồng xét duyệt đề cương và của lãnh đạo khoa/bộ môn, Hiệu trưởng quyết định việc hỗ trợ kinh phí nghiên cứu từ các nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu của sinh viên trong nhà trường.

Số kinh phí một đề tài được cấp sẽ được nhà trường quy định tùy theo mức độ yêu cầu của đề tài và nguồn kinh phí sẵn có cấp cho các hoạt động NCKH của sinh viên, kinh phí khoa học thường xuyên hàng năm của nhà trường. Kinh phí đã duyệt được cấp 2 đợt: đợt 1 (80% tổng kinh phí) là tạm ứng triển khai nghiên cứu, đợt 2 (20% tổng kinh phí) khi quyết toán sau nghiệm thu đề tài.

2. Quy định về việc quyết toán đề tài NCKH của sinh viên

Việc thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ nghiên cứu tuân thủ theo quy định của Nhà nước, Bộ Y tế và của Trường. Đề hoàn tất thủ tục quyết toán kinh phí, nghiên cứu phải được nghiệm thu (có Biên bản của Hội đồng nghiệm thu kết quả đề tài).

Chương IV

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN THAM GIA NCKH VÀ GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

Điều 15. Trách nhiệm và quyền lợi của sinh viên tham gia NCKH.

1. Trách nhiệm của sinh viên tham gia NCKH:

a) Sinh viên tham gia NCKH có trách nhiệm tuân thủ đúng mọi quy định về học tập của nhà trường.

b) Thực hiện đề tài NCKH và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn theo kế hoạch hoạt động KHCN của Trường.

c) Trung thực trong nghiên cứu khoa học, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về hoạt động KH&CN. Sinh viên bị buộc thôi tham gia NCKH khi có bất kỳ hành vi vi phạm quy chế nghiên cứu khoa học.

2. Quyền lợi của sinh viên tham gia NCKH:

a) Sinh viên tham gia NCKH nhận được ý kiến và chỉ dẫn của giáo viên hướng dẫn trong toàn bộ thời gian tiến hành nghiên cứu.

b) Sinh viên được xác nhận đã có kinh nghiệm tham gia nghiên cứu khoa học.

c) Sinh viên tham gia NCKH có đề tài đã nghiệm thu được tham dự các Hội nghị, hội thảo khoa học và các giải thưởng nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, được

quyền công bố các sản phẩm nghiên cứu, các thông tin khoa học dưới dạng các bài báo đăng trên các ấn phẩm, thông tin NCKH trong và ngoài trường.

d) Sinh viên tham gia NCKH có thành tích NCKH xuất sắc được cộng điểm rèn luyện ưu tiên xét học bổng theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm và quyền lợi của giảng viên hướng dẫn.

a) Mọi cán bộ giảng viên đều có trách nhiệm hướng dẫn sinh viên NCKH và chịu trách nhiệm về nội dung của đề tài được phân công hướng dẫn.

b) Mỗi giảng viên được hướng dẫn tối đa 3 đề tài NCKH sinh viên trong cùng thời gian.

c) Giảng viên hướng dẫn được tính giờ chuẩn hoặc thanh toán theo quy định hiện hành;

d) Được bổ sung vào chỉ tiêu xét thi đua hàng năm hoặc khi xét phong các danh hiệu đối với cán bộ, giảng viên tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện NCKH.

Điều 17. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Sinh viên, người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được khen thưởng các cấp theo quy định hiện hành.

2. Cá nhân, tập thể vi phạm các quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên thì tùy tính chất và mức độ sai phạm sẽ bị xử lý các hình thức kỷ luật khác nhau theo quy định hiện hành.

Chương IV DIỆU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quy định này thay thế cho các văn bản quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của sinh viên được Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương ban hành trước đây;

2. Văn bản này có hiệu lực từ ngày ký ban hành;

3. Các ông bà Trưởng phòng TCCB, phòng QLKHCN&HTQT, phòng QLĐT, Phòng CNTT, phòng VT-TTB, Phòng TCKT, trưởng các khoa, bộ môn và các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm thực hiện Quy định này./.



TS.BS. Dinh Thị Diệu Hằng

